

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/2019/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 26 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp về lập, thẩm định, phê duyệt
và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 sửa đổi bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 380/TTr-SXD ngày 01 tháng 7 năm 2019 và Công văn số 2733/SXD-QHKT ngày 17 tháng 9 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 10 năm 2019 và thay thế Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hai

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Phân công, phân cấp về lập, thẩm định, phê duyệt
và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND
ngày 26 tháng 9 năm 2019 của UBND tỉnh Bình Thuận)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định một số nội dung cụ thể về phân công, phân cấp lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh. Các nội dung không được đề cập trong Quy định này tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng.

Chương II

PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH XÂY DỰNG

Điều 3. Phân công tổ chức lập quy hoạch xây dựng

1. Sở Xây dựng tổ chức lập nhiệm vụ và đề án quy hoạch xây dựng sau:

a) Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện;

b) Quy hoạch chung các đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại IV, loại V; quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết khu vực có phạm vi liên quan đến địa giới hành chính của 02 đơn vị cấp huyện trở lên, khu vực trong đô thị mới và khu vực có ý nghĩa quan trọng;

c) Quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng, trừ khu công nghiệp;

d) Các quy hoạch xây dựng khác khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng sau: Quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng các khu công nghiệp; các quy hoạch xây dựng khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Ủy ban nhân dân thị xã và Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch sau: Quy hoạch chung đô thị; quy hoạch phân khu đô thị, quy hoạch chi tiết đô thị, quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý, trừ quy hoạch xây dựng, đô thị quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

4. Ủy ban nhân dân các huyện tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án đối với các loại quy hoạch sau:

a) Quy hoạch xây dựng vùng huyện;

b) Quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết đô thị (thị trấn);

c) Quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng thuộc khu vực được giao quản lý, trừ quy hoạch xây dựng khu chức năng quy định tại khoản 1 Điều này.

5. Ủy ban nhân dân các xã tổ chức lập quy hoạch chung xây dựng xã; quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn gồm trung tâm xã, khu dân cư và khu chức năng khác trên địa bàn xã, trừ quy hoạch chi tiết xây dựng quy định tại khoản 1, 3, 4 Điều này.

6. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng tổ chức lập quy hoạch chi tiết khu vực được giao đầu tư; khuyến khích tổ chức cá nhân trong nước và nước ngoài tài trợ kinh phí để lập quy hoạch xây dựng.

7. Việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt đồ án thiết kế đô thị riêng được thực hiện theo Điều 32 Luật Quy hoạch đô thị.

Điều 4. Thẩm quyền thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng

1. Sở Xây dựng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

3. Phòng Quản lý đô thị thành phố và Phòng Quản lý đô thị thị xã thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân thị xã.

4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng các huyện hoặc phòng có chức năng tương đương thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và đồ án các loại quy hoạch xây dựng sau:

a) Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện và quy hoạch xây dựng vùng huyện;

b) Quy hoạch chung thành phố thuộc tỉnh, thị xã, thị trấn và đô thị mới (đối với quy hoạch chung đô thị loại II, III, IV và đô thị mới phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Xây dựng); quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết khu vực có phạm vi liên quan đến địa giới hành chính của 02 đơn vị cấp huyện, thị xã, thành phố trở lên, khu vực trong đô thị mới và khu vực có ý nghĩa quan trọng;

c) Quy hoạch chung xây dựng khu chức năng (trừ các quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế, quy hoạch chung xây dựng khu công nghệ cao; Quy hoạch chung xây dựng khu du lịch, khu nghiên cứu, đào tạo, khu thể dục thể thao cấp quốc gia); quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng. Đối với các đồ án quy hoạch chung xây dựng khu chức năng; các đồ án quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng có quy mô trên 200 ha phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Xây dựng.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt của khu công nghiệp nhưng không làm thay đổi cơ cấu quy hoạch; nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng các dự án trong khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế thuộc diện phải lập quy hoạch chi tiết xây dựng sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng.

3. Ủy ban nhân dân thị xã và Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý, trừ các quy hoạch xây dựng, đô thị quy định tại khoản 1, 2 Điều này, sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng.

4. Ủy ban nhân dân các huyện phê duyệt nhiệm vụ và đồ án các loại quy hoạch xây dựng sau:

a) Quy hoạch chi tiết đô thị; quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng thuộc địa bàn quản lý sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng và các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành; trừ các quy hoạch xây dựng, đô thị quy định tại khoản 1, 2 Điều này;

b) Quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn gồm trung tâm xã, khu dân cư và khu chức năng khác trên địa bàn xã trong phạm vi địa giới hành chính thuộc quyền quản lý sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng;

5. Cấp có thẩm quyền phê duyệt loại quy hoạch xây dựng ở cấp nào thì có trách nhiệm xem xét phê duyệt điều chỉnh quy hoạch xây dựng ở cấp đó (trừ khoản 2 Điều này), đồng thời có trách nhiệm rà soát quy hoạch theo định kỳ. Các quy hoạch xây dựng được phê duyệt trước Quyết định này vẫn có hiệu lực thi hành. Khi điều chỉnh thì việc phân cấp lập, thẩm định, phê duyệt thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

6. Trình tự, thủ tục, hồ sơ thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thực hiện theo quy định tại Điều 32, Điều 33 Luật Xây dựng năm 2014; Điều 28, 29 Luật 35/2018/QH14 Sửa đổi bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch; Điều 25, Điều 26, Điều 27 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ; Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ; Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 và Thông tư số 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ Xây dựng.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của các sở, ngành có liên quan

1. Sở Xây dựng:

a) Hướng dẫn và kiểm tra công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh.

b) Lập danh mục dự án quy hoạch xây dựng hàng năm và kế hoạch kinh phí thực hiện đối với các quy hoạch xây dựng được phân giao theo quy định.

c) Bàn giao hồ sơ quy hoạch và đĩa CD sao lưu toàn bộ nội dung đồ án quy hoạch xây dựng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cho các đơn vị có liên quan.

d) Lập kế hoạch thực hiện quy hoạch đối với các đồ án quy hoạch xây dựng sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo phân công.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối bố trí vốn đầu tư công để tổ chức thực hiện lập mới và điều chỉnh các quy hoạch

xây dựng trên địa bàn tỉnh (được lập kể từ ngày 01/01/2019) theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định khác có liên quan.

3. Sở Tài chính:

a) Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối bố trí vốn sự nghiệp kinh tế để thanh toán dứt điểm các đề án quy hoạch xây dựng chuyển tiếp hoặc đã hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách tỉnh nhưng chưa bố trí đủ vốn (được lập trước ngày 01/01/2019).

b) Tham gia góp ý trong công tác thẩm định dự toán kinh phí lập quy hoạch xây dựng; tổ chức thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án lập quy hoạch xây dựng hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách tỉnh.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường trong quá trình thẩm định, xét duyệt hồ sơ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại các địa phương trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm yêu cầu các địa phương cập nhật quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định.

5. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh:

a) Lập danh mục dự án quy hoạch xây dựng hàng năm và kế hoạch kinh phí thực hiện đối với các quy hoạch xây dựng được phân giao theo quy định.

b) Lập kế hoạch thực hiện quy hoạch đối với các đề án quy hoạch xây dựng sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo phân công.

c) Quản lý việc xây dựng công trình trong các khu công nghiệp theo quy hoạch được phê duyệt.

d) Bàn giao hồ sơ quy hoạch và đĩa CD sao lưu toàn bộ nội dung đề án quy hoạch xây dựng do Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh đã phê duyệt cho các đơn vị có liên quan.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Lập danh mục dự án quy hoạch xây dựng và cân đối kế hoạch kinh phí ngân sách địa phương hàng năm đối với các quy hoạch xây dựng theo phân cấp; hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ từ ngân sách cấp tỉnh đối với quy hoạch xây dựng khác trong phạm vi quản lý hành chính do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Tổ chức lập và phê duyệt kế hoạch thực hiện quy hoạch xây dựng đối với các đề án quy hoạch xây dựng sau khi phê duyệt theo thẩm quyền.

3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng (trước ngày 15 tháng 6) và cả năm (trước ngày 15 tháng 12) về công tác quy hoạch xây dựng tại địa phương để Sở Xây dựng quản lý và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng.

4. Cập nhật quy hoạch xây dựng vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương cho đồng bộ trước khi trình phê duyệt theo quy định.

5. Bàn giao hồ sơ quy hoạch và đĩa CD sao lưu toàn bộ nội dung đồ án quy hoạch xây dựng do địa phương đã phê duyệt cho Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan để quản lý theo quy định.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân tham gia công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. Giao Sở Xây dựng tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan có ý kiến phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hai